



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

### **Năm 2020**

#### **I. Thông tin chung**

##### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **Tổng công ty Gas Petrolimex – CTCP.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101447725, do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà nội cấp đăng ký lần đầu ngày 14/01/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 16, ngày 06/7/2017.
- Vốn điều lệ: 603.426.380.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà Mipecc, 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại: (024)38 641 212, (04)38 642 243,
- Số fax: (024)38 642.249; (04)36 641 197
- Website: www.pgas.petrolimex.com.vn
- Mã cổ phiếu: PGC

##### ***Quá trình hình thành và phát triển***

Giai đoạn từ năm 1998 trở về trước, các Công ty xăng dầu trực thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam đều hoạt động kinh doanh Gas thông qua các Xí nghiệp Gas trực thuộc. Từ năm 1999 trở đi, nền kinh tế đất nước phát triển mạnh, nhu cầu sử dụng Gas trong công nghiệp và dân dụng tăng mạnh và trên thị trường đã hình thành ngành kinh doanh Gas độc lập với tốc độ tăng trưởng của thị trường khá cao; Trước tình hình đó, Tổng công ty xăng dầu Việt Nam đã quyết định tách bộ phận kinh doanh Gas thành đơn vị kinh doanh độc lập để chuyên doanh mặt hàng này nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh trong toàn công ty; theo đó ngày 25/12/1998, Bộ trưởng Bộ Thương Mại đã ký quyết định số 1653/QĐ-BTM thành lập Công ty Gas Petrolimex trực thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam. Công ty Gas là doanh nghiệp Nhà nước có tư cách pháp nhân, thực hiện hạch toán độc lập, có con dấu riêng, có tài khoản tiền Việt Nam và tài khoản ngoại tệ tại ngân hàng.



- Ngày 3/12/2003, Bộ trưởng Bộ Thương mại đã ký quyết định số 1669/2003/QĐ-BTM chuyển Công ty Gas thành Công ty Cổ phần Gas Petrolimex (PGC).
- Ngày 14/01/2004, Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103003549.
- Ngày 05/02/2013, Công ty chính thức đổi tên thành Tổng công ty Gas Petrolimex-CTCP theo giấy đăng ký kinh doanh số 0101447725, do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

## 2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

### ❖ **Ngành nghề kinh doanh:**

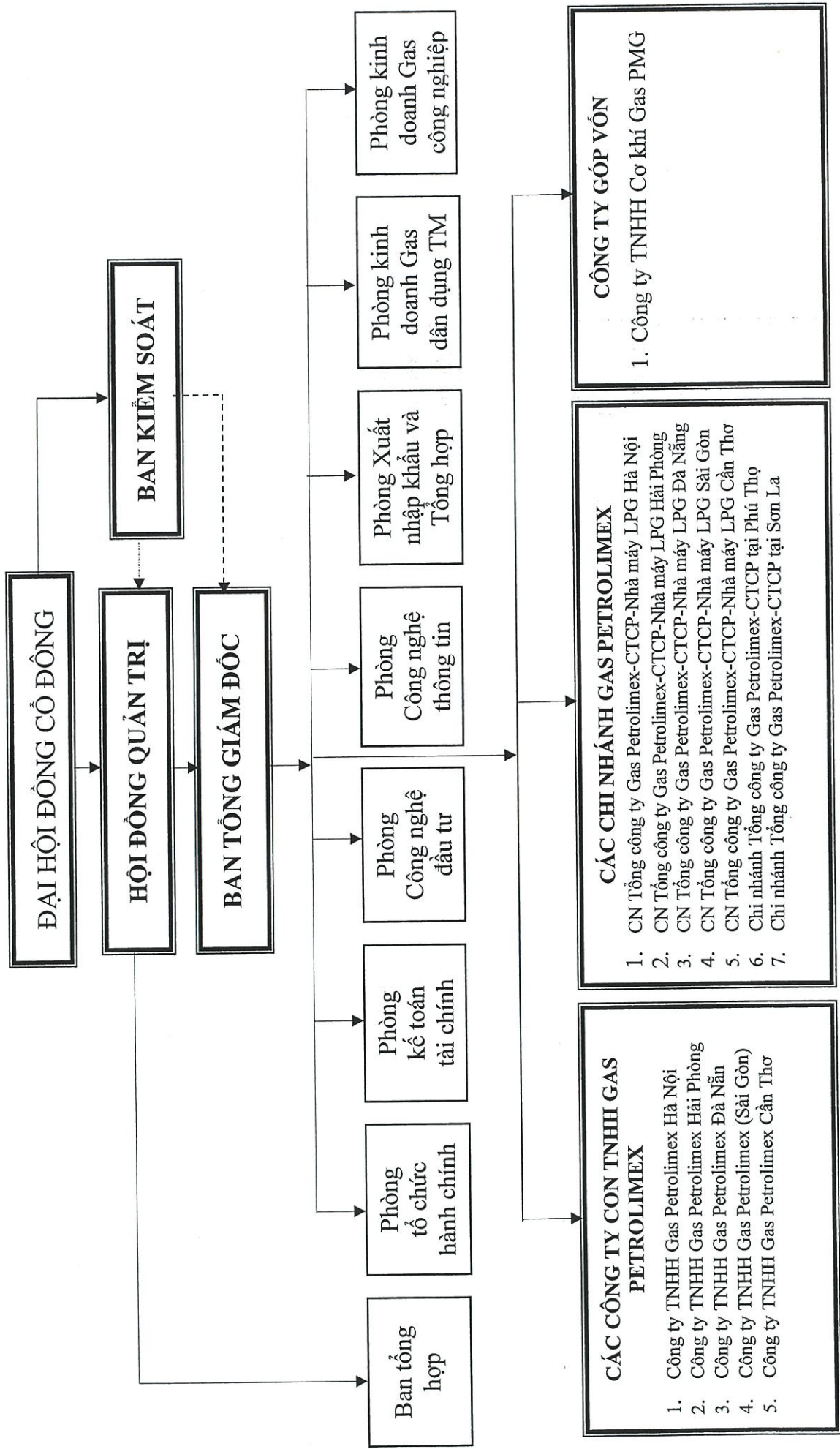
- **Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;**
- Kinh doanh kho bãi, vận tải, vật tư thiết bị, phụ kiện;
- Tư vấn đầu tư, chuyển giao công nghệ, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt các dịch vụ thương mại và dịch vụ có liên quan đến phục vụ kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng theo qui định của pháp luật;
- Kiểm định, bảo dưỡng các loại vỏ bình gas.
- Dịch vụ thương mại;
- Kinh doanh địa ốc và bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá)

Hoạt động kinh doanh Gas là hoạt động chủ yếu của công ty. Doanh thu từ hoạt động này chiếm trên 90% doanh thu của Tổng công ty. Tổng Công ty hoạt động kinh doanh trên toàn quốc với hệ thống các Công ty con 100% vốn và các chi nhánh, cửa hàng trực thuộc. Tổng Công ty cũng cung cấp ra thị trường các thiết bị và phụ kiện được sử dụng với Gas LPG như bình gas, van bình, bồn chứa Gas.

### ❖ **Địa bàn kinh doanh:** Rộng khắp các tỉnh, thành trên cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ Cơ cấu tổ chức bộ máy



### **Các công ty con, công ty liên kết:**

- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hà Nội.**
  - Địa chỉ: 775 Giải Phóng - phường Giáp Bát, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **20.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng.**
  - Địa chỉ: Tầng 4 toà nhà TD Business Center, Lô 20A đường Lê Hồng Phong, P. Đông Khê, Q. Ngô Quyền, TP Hải Phòng
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **30.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng.**
  - Địa chỉ: Số 122 Đường 2 tháng 9, Phường Bình Thuận, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **40.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex (Sài Gòn).**
  - Địa chỉ: Số 322 Điện Biên Phủ, P22, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **70.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ.**
  - Địa chỉ: 346-348, Võ Văn Kiệt, khu vực 4, phường An Thới, Quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ, Việt Nam
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **27.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Cơ Khí gas PMG.**
  - Địa chỉ: Tổng kho xăng dầu Nhà Bè, TT Nhà bè, Huyện Nhà Bè, TP. HCM.
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng bình gas.
  - Vốn điều lệ thực góp: **22.524.919.267**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 51%.

#### **4. Định hướng phát triển**

- ❖ **Các mục tiêu chủ yếu của Tổng Công ty.**

- Phát triển Tổng công ty là một trong những đơn vị hàng đầu trong kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng tại thị trường Việt Nam, đẩy mạnh gia tăng thị phần; nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới như LNG, CNG bên cạnh mặt hàng LPG truyền thống;
- Phát huy giá trị của thương hiệu Petrolimex; tận dụng thế mạnh của kênh phân phối trực tiếp và kênh phân phối qua hệ thống các công ty xăng dầu Petrolimex trong công tác kinh doanh và phát triển thị trường;
- Phát triển bền vững, gia tăng giá trị doanh nghiệp, đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động;
- Công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh luôn được đảm bảo trên toàn Tổng công ty.

❖ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

➤ **Chiến lược thị trường:**

Trong bối cảnh kinh tế hiện nay của nước ta, việc hội nhập với thế giới ngày càng cần thiết, đa dạng là tất yếu, chính vì vậy Tổng công ty nhận định việc mở rộng thị trường là điều kiện cần thiết để phát triển doanh nghiệp. Trong những năm tới Tổng công ty sẽ tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất, đầu tư hệ thống kho tồn chứa và phân phối tại các Cảng, kho đầu mối, nâng cao năng lực quản trị hàng dự trữ, củng cố khách hàng truyền thống và phát triển khách hàng mới, phân tích và tìm kiếm vùng thị trường còn trống. Duy trì hướng phát triển theo hướng đa ngành nghề và trực chính là kinh doanh Gas để tạo tiền đề cho sự phát triển mạnh của Tổng công ty sau này.

Nghiên cứu và triển khai tái cấu trúc Tổng công ty để nâng cao khả năng khai thác các nguồn lực, hệ thống kho đầu mối... phù hợp với chiến lược thị trường.

➤ **Chiến lược phân phối:**

Đặc thù kinh doanh của Tổng công ty chủ yếu là lĩnh vực thương mại nên việc tiếp tục hoàn thiện và phát triển đa dạng các kênh phân phối tại các vùng thị trường trọng điểm cũng như kênh phân phối được thiết lập tại hầu hết các tỉnh, thành phố trên cả nước. Tổng công ty xác định Gas là sản phẩm đặc thù cần đảm bảo an toàn trong khai thác, vận chuyển và sử dụng. Chính vì vậy, ngoài việc bán hàng đơn thuần, Tổng công ty gắn công tác dịch vụ kỹ thuật và công tác dịch vụ sau bán hàng để khẳng định Gas Petrolimex chính là sự lựa chọn tin cậy của khách hàng.

➤ **Chiến lược giá:**

Thị trường khí dầu mỏ hoá lỏng tại Việt Nam trong vài năm trở lại đây là một trong những lĩnh vực cạnh tranh ngày càng gay gắt, trong đó bao gồm cả cạnh tranh về giá. Mặc dù vậy, chiến lược giá của Tổng công ty luôn xác định mức giá phù hợp với thị trường trên cơ sở khả năng tài chính của Tổng công ty để cùng một số Hãng Gas lớn khác bình ổn thị trường nhằm đảm bảo hài hoà các lợi ích giữa Người tiêu dùng và Nhà phân phối.

➤ **Chiến lược nguồn nhân lực:**

Nhân tố con người là nguồn lực tài chính vô hình góp phần quan trọng trong việc quyết định sự thành công, phát triển của doanh nghiệp. Do đó công tác quản trị nguồn nhân lực của Tổng công ty tập trung vào:

- + Phát triển nguồn nhân lực trẻ thông qua kế hoạch tuyển dụng và đào tạo nhằm tạo ra động lực phát triển, từng bước kế thừa và tiếp thu những kinh nghiệm từ đội ngũ cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm.
- + Thường xuyên đào tạo để nâng cao tay nghề, trình độ của đội ngũ nhân viên, cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý.
- + Từng bước cải tiến cơ cấu tổ chức, tiền lương, tiền thưởng hợp lý nhằm khuyến khích tăng năng suất lao động cũng như tạo ra môi trường thuận lợi để mỗi cán bộ công nhân viên tự khẳng định mình.
- + Tạo điều kiện để mọi người lao động trong Tổng công ty đều có cơ hội sở hữu cổ phần của công ty nhằm phát huy tinh thần làm chủ, gắn bó thực sự lâu dài với Tổng công ty.

**5. Các rủi ro**

➤ **Rủi ro về biến động giá**

Sản phẩm kinh doanh của PGC là các chế phẩm từ dầu mỏ, là nguồn nguyên liệu đang dần cạn kiệt và bị điều tiết về giá cả và sản lượng bởi tổ chức OPEC. Do vậy, sự biến động khó lường về giá dầu mỏ trong năm và phụ thuộc nguồn cung ở nước ngoài đã ảnh hưởng rất lớn đến giá thành sản phẩm, nhưng đầu ra lại không thể thay đổi giá nhanh như đầu vào do bị sức ép về mặt bằng giá bán trên thị trường của khách hàng, đối thủ cạnh tranh. Mặt khác, biến động khó lường về giá cũng là yếu tố rủi ro rất lớn về chênh lệch tồn kho đối với doanh nghiệp kinh doanh đầu mối như PGC.

➤ **Rủi ro về biến động tỷ giá**

PGC là một doanh nghiệp kinh doanh mà đầu vào phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu. Biến động về tỷ giá sẽ tác động rất lớn đến chi phí đầu vào. Do vậy, kết quả kinh doanh phụ thuộc rất nhiều vào chính sách điều hành tỷ giá của Nhà nước cũng như những biến động về nguồn cung và giá dầu mỏ trên thế giới.

➤ **Rủi ro về pháp luật:**

Là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với lĩnh vực kinh doanh khí hóa lỏng chịu sự ảnh hưởng bởi Luật Doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật Chứng khoán, Luật dầu khí, Luật phòng cháy chữa cháy, ... và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Hệ thống pháp luật về kinh doanh trong lĩnh vực này hiện nay nhìn chung còn chưa thực sự nhất quán, chồng chéo, áp dụng vào thực tế còn nhiều bất cập.

➤ **Rủi ro về khí hậu:**

Sự thay đổi của khí hậu, mùa trong năm ảnh hưởng ít nhiều đến sản lượng tiêu thụ gas hóa lỏng LPG của PGC.

➤ **Rủi ro về thiên tai, dịch bệnh:**

Các doanh nghiệp và nền kinh tế bị tác động nặng nề từ thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là các loại dịch bệnh có ảnh hưởng ở quy mô khu vực và quốc tế như Covid-19, Sars, Ebola, Sởi... Hiện tại và lịch sử đã chứng minh, khi dịch bệnh xảy ra trên diện rộng, không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của con người mà còn ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống kinh tế, chính trị, xã hội của toàn thế giới nói chung, và của từng nước nói riêng, tình hình sản xuất kinh doanh bị đình trệ/giảm sút, hàng ngàn doanh nghiệp, nhà hàng, khách sạn bị đóng cửa hoặc phá sản, hàng triệu lao động bị mất việc làm...

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

❖ Kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty năm 2020 được thể hiện qua một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh (%)	
						C.Kỳ 2019	KH 2020
1	Sản lượng xuất bán	Tấn	159.229	147.000	150.208	94,3%	102,2%
2	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	tr.đ	3.169.732	2.579.708	2.824.679	89,1%	109,5%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	tr.đ	194.584	140.000	156.764	80,6%	112,0%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	tr.đ	155.074	112.012	125.428	80,9%	112,0%
	Trong đó: Phân bổ cho Cổ đông của công ty mẹ	tr.đ	147.721	106.916	117.472	79,5%	109,9%
5	Tỷ lệ LNST (phần của cổ đông công ty mẹ/Vốn điều lệ)	tr.đ	24,5%	17,7%	19,5%	79,5%	109,9%
6	Tỷ lệ Cổ tức/vốn góp	%	20%	Tối thiểu 12%	Dự kiến 14% ✓	70,0%	100,0%

(Số liệu theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020. (\*) Tỷ lệ cổ tức năm 2020 sẽ được công bố cụ thể trong Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021 (Đại hội đồng cổ đông năm 2021 dự kiến họp trong tháng 4/2021). Ngày 16/12/2020 Tổng công ty đã thực hiện chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 12%/vốn cổ phần, thanh toán tạm ứng cổ tức ngày 30/12/2020.)

Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 156,8 tỷ đồng, đạt 112% so với kế hoạch năm 2020 và bằng 81% so với năm 2019.

**2. Tổ chức và nhân sự**

❖ **Ban điều hành:**

- 1) Ông Vũ Hồng Khánh: UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc.
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Đại học TCKT
  - Số cổ phần nắm giữ: 8.724
- 2) Ông Phạm Thanh Sơn: Phó Tổng Giám đốc.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế LĐTTL, ĐHKQTĐ
  - Số cổ phần nắm giữ: 1
- 3) Ông Nguyễn Khắc Trí: Phó Tổng Giám đốc.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư, ĐH Bách Khoa HN.
  - Số cổ phần nắm giữ: 37.084
- 4) Ông Nguyễn Hữu Quang: Phó Tổng Giám đốc.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế.
  - Số cổ phần nắm giữ: 0
- 5) Ông Nguyễn Đăng Công: Phó Tổng Giám đốc.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
  - Số cổ phần nắm giữ: 0
- 6) Bà Đỗ thị Vân Chi: Kế toán trưởng
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Đại học Kinh tế quốc dân
  - Số cổ phần nắm giữ: 0

❖ **Những thay đổi trong ban điều hành:** Không có thay đổi

❖ **Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách đối với người lao động:** được trình bày tại mục 6 - báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty.

### 3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:*

#### a. **Các công trình thực hiện:**

Công tác đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất tiếp tục được chú trọng để phục vụ tốt hơn cho công tác bán hàng. Trong năm 2020, Tổng công ty tiếp tục tập trung đẩy mạnh triển khai các công trình trọng điểm như: Hoàn thiện công tác xây dựng văn phòng làm việc Công ty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ; Dự án mở rộng sức chứa Nhà máy LPG Đà Nẵng đã hoàn thiện thủ tục cấp phép xây dựng (Hiện đang tiến hành thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà thầu triển khai đầu tư xây dựng); Triển khai mua quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng văn phòng PGC Hải Phòng & Cửa hàng bán gas tại Sóc Trăng trực thuộc PGC Cần Thơ; Hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống đồng hồ đo tính khối lượng tại Trạm nạp gas Petrolimex Phú Thọ; Hoàn thiện thủ tục lựa chọn nhà thầu & ký hợp đồng cung cấp lắp đặt hệ thống đo mức LPG & đo lường thể tích 03 bồn cầu tại Nhà máy LPG Sài Gòn.

Ngoài ra Tổng công ty cũng đã triển khai đầu tư bổ sung phương tiện vận tải gas bình, gas rời, xe ô tô con và thanh lý phương tiện vận tải, xe ô tô con hoạt động không hiệu quả thường xuyên hỏng hóc chi phí sửa chữa phát sinh thường xuyên, nâng cấp cải tạo các hạng mục xuống cấp tại các Nhà máy/Trạm nạp, lắp đặt bổ sung máy đóng nạp tại Nhà máy LPG Hà Nội.

Tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm 31,2 tỷ đồng tương đương 43,2% so với kế hoạch. Giá trị chưa thực hiện trong năm 2020 chủ yếu là chuyển tiếp sang năm



2021 của dự án mở rộng sức chứa Nhà máy LPG Đà Nẵng, Hệ thống đo tính & đo lường thể tích 03 bồn cầu LPG tại NM LPG Sài Gòn.

**b. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty con, công ty liên kết năm 2020:**

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hà Nội:**

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	20.000	20.000	100%
2	Doanh thu thuần	411.874	366.382	89%
3	Lợi nhuận sau thuế	18.226	12.811	70%
4	Tổng tài sản	95.645	93.270	98%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng:**

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	30.000	30.000	100%
2	Doanh thu thuần	597.295	521.123	87%
3	Lợi nhuận sau thuế	18.031	14.352	80%
4	Tổng tài sản	149.412	156.942	105%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng:**

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	40.000	40.000	100%
2	Doanh thu thuần	562.126	492.416	88%
3	Lợi nhuận sau thuế	19.372	13.478	70%
4	Tổng tài sản	139.858	130.766	93%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Sài Gòn:**

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	70.000	70.000	100%
2	Doanh thu thuần	674.064	609.104	90%
3	Lợi nhuận sau thuế	29.335	28.145	96%
4	Tổng tài sản	151.302	150.451	99%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ:**

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	15,000	15,000	100%
2	Doanh thu thuần	222,446	195,314	88%
3	Lợi nhuận sau thuế	3,477	3,789	109%
4	Tổng tài sản	58,416	72,063	123%

❖ **Công ty TNHH Cơ khí Gas PMG:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	22.525	22.525	100%
2	Doanh thu thuần	167.948	189.159	113%
3	Lợi nhuận sau thuế	13.113	14.945	114%
4	Tổng tài sản	80.217	71.161	89%

**4. Tình hình tài chính**

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	2019	2020	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	1.988.662	1.906.052	96%
Doanh thu thuần	3.169.732	2.824.679	89%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	187.634	149.853	80%
Lợi nhuận khác	6.950	6.911	99%
Lợi nhuận trước thuế	194.584	156.764	81%
Lợi nhuận sau thuế	155.074	125.428	81%
Tỷ lệ trả cổ tức	20%	Dự kiến 14%	70%

(Số liệu theo báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán)

c) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,311	1,246
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,144	1,129
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,565	0,590
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,300	1,439
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	17,785	16,252
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,594	1,482
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,9%	4,4%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	17,9%	16,1%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	7,8%	6,6%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,9%	5,3%

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**a) Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần phát hành: 60.342.638 cổ phần (toàn bộ là cổ phần phổ thông)
- Số cổ phiếu quỹ: 3.353 cổ phần
- Số cổ phần đang lưu hành: 60.339.285 cổ phần

**b) Cơ cấu cổ đông:**

- ❖ Cơ cấu tỷ lệ sở hữu

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)
CĐ sở hữu trên 5% CP	31.604.299	52,37%	-	0,00%	31.604.299	52,37%
CĐ sở hữu từ 1% đến 5% CP	21.249.597	35,21%	-	0,00%	21.249.597	35,21%
CĐ sở hữu dưới 1% CP	5.142.422	8,52%	2.346.320	3,89%	7.488.742	12,41%

- ❖ Cơ cấu vốn cổ đông:

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)
<b>1. Cổ đông Nhà nước</b>	<b>31.604.299</b>	<b>52,37%</b>	<b>-</b>	<b>0,00%</b>	<b>31.604.299</b>	<b>52,37%</b>
<b>2. Cổ đông khác</b>	<b>23.547.756</b>	<b>39,02%</b>	<b>5.190.583</b>	<b>8,60%</b>	<b>28.738.339</b>	<b>47,63%</b>
2.1 Cá nhân	17.815.293	29,52%	760.100	1,26%	18.575.393	30,78%
2.2 Tổ chức	5.732.463	9,50%	4.430.483	7,34%	10.162.946	16,84%

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có thay đổi.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có giao dịch.

e) **Các chứng khoán khác:** Không phát hành.

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty**

❖ **Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

Các nguyên vật liệu sử dụng đều được Tổng công ty khoán định mức.

❖ **Tiêu thụ năng lượng**

Sử dụng điện cho hoạt động sản xuất:

*Đơn vị tính: triệu 1.000kw*

STT	Đơn vị	2019	2020
1	Nhà máy LPG Hà Nội	397	393
2	Nhà máy LPG Hải Phòng	363	298
3	Nhà máy LPG Đà Nẵng	243	224
4	Nhà máy LPG Sài Gòn	221	197
5	Nhà máy LPG Cần Thơ	276	253

❖ **Tiêu thụ nước:**

- *Nguồn cung cấp:* Nguồn nước tại PGC được sử dụng là nguồn nước sạch của Công ty cấp thoát nước thuộc các tỉnh, thành phố nơi PGC có địa bàn hoạt động, dùng cho mục đích sản xuất (vệ sinh vỏ bình gas, vệ sinh máy móc, thiết bị nhà máy, phòng cháy chữa cháy...) và sinh hoạt (nấu ăn, vệ sinh, tưới cây...)
- *Khối lượng nước tiêu thụ trong năm:*

Đơn vị: m<sup>3</sup>

STT	Đơn vị	2019	2020
1	Nhà máy LPG Hà Nội	1.411	1.645
2	Nhà máy LPG Hải Phòng	2.926	3.276
3	Nhà máy LPG Đà Nẵng	4.239	4.374
4	Nhà máy LPG Sài Gòn	2.406	2.553
5	Nhà máy LPG Cần Thơ	952	1.005

- *Biện pháp giúp tiết kiệm nguồn nước:* Để sử dụng hiệu quả và tiết kiệm nguồn nước, PGC đã tiến hành lắp đặt toàn bộ đồng hồ nước có kiểm định của đơn vị cấp nước thành phố cho tất cả các đơn vị sử dụng nước. Thường xuyên kiểm tra hệ thống đường ống sử dụng nước và xử lý kịp thời nếu có các rò rỉ nước. Nâng công suất hệ thống máy móc rửa bình gas tiết kiệm nước. Có theo dõi thống kê hàng tháng, nhắc nhở tắt mở, sử dụng đúng mục đích và giáo dục ý thức tiết kiệm. Ngoài ra Tổng công ty đang theo dõi để khoán định mức chuẩn nước sử dụng từng nhà máy.

❖ **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

Tổng công ty luôn tuân thủ, không vi phạm các quy định pháp luật về môi trường và thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý môi trường địa phương. Hiện tại, toàn bộ các nhà máy, trạm nạp của Tổng công ty đều có các đề án bảo vệ môi trường chi tiết và được các sở tài nguyên và môi trường tại địa phương kiểm tra, đo đạc và phê duyệt.

❖ **Chính sách liên quan đến người lao động:**

Tổng số lao động của Tổng Công ty (bao gồm cả Công ty con 100% vốn góp) đến thời điểm 31/12/2020 là 934 lao động, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện như sau:

Trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ %
Trên đại học	29	3%
Đại học và Cao đẳng	502	54%
Trung cấp	89	10%
Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	295	32%
Phổ thông	17	2%
<b>Tổng</b>	<b>934</b>	<b>100%</b>

Thu nhập bình quân năm 2020 là 16,291 triệu đồng/người/tháng. Trong đó thu nhập bình quân người lao động là 15,797 triệu đồng/người/tháng, thu nhập bình quân người quản lý là 58,179 triệu đồng/người/tháng.

▪ **Chính sách đào tạo.**

Tổng công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với CBCNV như sau:

- ✓ Đối với lao động trực tiếp: Trên cơ sở mục tiêu chiến lược, tiêu chuẩn chức danh công việc, thiết kế khung đào tạo và tự tổ chức các chương trình đào tạo tại Tổng công ty. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.
- ✓ Đối với lao động tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Tổng công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động tham gia học tập, nghiên cứu cả trong và ngoài nước về các ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước... Những cán bộ công nhân viên do Tổng công ty cử đi học được thanh toán chi phí học tập và được hưởng lương theo kết quả học tập.

▪ **Chính sách lương, thưởng**

Tiếp tục hoàn thiện qui chế tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động làm cơ sở để trả lương, thưởng cho lao động tại đơn vị. Đối với tiền lương: Sửa đổi, hoàn thiện giao kế hoạch lao động tiền lương đối với các Công ty thành viên; chỉ tiêu giao khoán đơn giá tiền lương gắn mục tiêu sản lượng, nhưng quyết toán có gắn với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhằm giữ vững & tăng thị phần gas Petrolimex thị phần, đồng thời đảm bảo hiệu quả tại các đơn vị. Đối với tiền thưởng gắn với hiệu quả kinh doanh của tập thể và thành tích của cá người lao động.

## **II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh**

Đại dịch Covid-19 đã đẩy nền kinh tế toàn cầu vào một trong những đợt suy thoái tồi tệ nhất trong lịch sử và chưa biết thời điểm kết thúc. Tốc độ bùng phát dịch nhanh chóng đã khiến nhiều quốc gia, khu vực phải thực hiện các biện pháp giãn cách, đóng cửa khiến hoạt động kinh tế giảm mạnh. Theo thông tin từ các tổ chức tài chính quốc tế như IMF, WB..., GDP toàn cầu ước tính sụt giảm khoảng 4,3~4,4% trong năm vừa qua. Dịch bệnh cũng khiến tỷ lệ thất nghiệp tăng vọt, nợ công cao do chính phủ các quốc gia liên tục phải thực hiện các gói hỗ trợ, kích thích kinh tế, bên cạnh đó tồn tại các yếu tố tiêu cực khác như xung đột địa chính trị, căng thẳng thương mại Mỹ-Trung kéo dài..., tất cả các yếu tố này tiếp tục gây bất ổn cho nền kinh tế toàn cầu trong suốt năm qua.

Đối với kinh tế trong nước, nhờ các biện pháp chống dịch khoa học, hiệu quả của chính phủ, Việt Nam là một trong những nền kinh tế hiếm hoi vẫn duy trì được tốc độ

tăng trưởng dương trong năm 2020 với mức tăng trưởng GDP đạt 2,91% và thuộc nhóm các nước tăng trưởng kinh tế cao nhất thế giới. Kinh tế vĩ mô được giữ ổn định, môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện..., đây là những yếu tố góp phần giữ được tốc độ tăng trưởng dương của kinh tế nước ta trong năm 2020. Tuy nhiên, riêng đối với ngành LPG, đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng nặng nề, làm sụt giảm nhu cầu sử dụng LPG trong công nghiệp, nhà hàng, khách sạn, trường học... Bên cạnh đó, Nghị định 100/2019-NĐ/CP về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông cũng làm sụt giảm đáng kể nhu cầu sử dụng bình thương mại 45kg, 48kg cung cấp tại khối các nhà hàng, quán ăn... trong khi mặt hàng này vốn là thế mạnh của Tổng công ty từ trước đến nay.

Giá CP bình quân năm 2020 bằng 400 USD/tấn, thấp hơn 38 USD/tấn so với cùng kỳ và là năm thứ hai liên tiếp giá CP giảm. Giá CP tiếp tục diễn biến phức tạp và rất khó dự đoán chính xác xu hướng trong dài hạn tiếp tục gây rất nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp kinh doanh LPG. Cụ thể, dưới ảnh hưởng của dịch Covid-19 tới nhu cầu sử dụng dầu mỏ, giá dầu thô giảm mạnh khiến giá CP lao dốc trong ba tháng đầu năm với mức giảm trên 300 USD/tấn đã khiến các công ty kinh doanh LPG trong nước bị thiệt hại nặng nề về chênh lệch giá hàng tồn kho trong quý 1/2020.

Thị trường LPG đầu ra tiếp tục chịu sự cạnh tranh gay gắt với sự tham gia của hàng trăm doanh nghiệp kinh doanh gas với hàng trăm thương hiệu khác nhau. Tình trạng cạnh tranh không lành mạnh trong ngành hàng (hàng trộn chất lượng thấp, sang chiết nạp trái phép, chiếm dụng vỏ bình của nhau...) tiếp tục gây khó khăn cho các doanh nghiệp kinh doanh gas nghiêm túc.

Bên cạnh sự cạnh tranh trong nội bộ ngành, LPG còn chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các nguồn nhiên liệu thay thế (khí thấp áp, CNG) gây khó khăn không nhỏ cho công tác phát triển thị phần gas rời của các doanh nghiệp kinh doanh LPG trong đó có Tổng công ty, đặc biệt tại những thời điểm giá LPG tăng cao. Đối với gas bình, xu hướng chuyển đổi bếp điện-từ thay thế bếp gas tiếp tục là thách thức đối với việc mở rộng thị trường, gia tăng sản lượng bán gas bình tại các thành phố lớn.

Trong bối cảnh thị trường đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, Tổng công ty đã có nhiều cố gắng để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả và giảm thiểu đến mức thấp nhất sự sụt giảm lợi nhuận so với năm 2019. Tổng doanh thu thuần năm 2020 đạt 2.825 tỷ đồng, vượt 9% so với kế hoạch và bằng 89% thực hiện năm 2019; Lợi nhuận trước thuế đạt 156,8 tỷ đồng, vượt 12% so với kế hoạch và bằng 81% thực hiện năm 2019. Năm 2020, Tổng công ty vẫn là đơn vị có kết quả về chỉ tiêu hiệu suất lợi nhuận cao nhất trong số các hãng kinh doanh thuần LPG được niêm yết trên thị trường chứng khoán, cổ tức được duy trì chi trả ổn định trên 12%/vốn góp, đảm bảo quyền lợi của cổ đông Tổng công ty.

Việc đạt được các kết quả trên đây là nhờ Tổng công ty đã thực hiện các nhóm giải pháp sau:

❖ **Công tác kinh doanh:**

- **Công tác tạo nguồn và đảm bảo nguồn hàng:**

Tổng công ty tiếp tục thực hiện các chính sách linh hoạt trong khâu tạo nguồn, tiếp tục đa dạng hoá nguồn hàng cung ứng, duy trì quan hệ hợp tác mua hàng với nhiều nhà cung cấp để có được giá nhập mua cạnh tranh nhất trong các kỳ đàm phán mua hàng, bám sát nhu cầu thị trường và nhu cầu khách hàng nhằm giảm các rủi ro liên quan đến chênh lệch giá hàng tồn kho... Các đối tác cung cấp hàng truyền thống của Tổng công ty đều là những đơn vị có uy tín hàng đầu khu vực và trong nước như E1 (Hàn Quốc), PTT (Thái Lan), KDK (trực thuộc Tổng công ty khí Việt Nam-Pvgas)... Tổng công ty cũng tích cực tìm kiếm, khai thác các nguồn hàng nhập khẩu được ưu đãi về thuế quan từ Thái Lan, Brunei... để giảm giá thành đầu vào và hỗ trợ công tác bán hàng.

Công tác thu thập thông tin thị trường, diễn biến giá CP, tình hình nguồn cung để hỗ trợ cho công tác nguồn hàng cũng như hoạt động kinh doanh tiếp tục được chú trọng. Thông tin về diễn biến giá CP được cập nhật hàng ngày tới các đơn vị, bộ phận trực thuộc để phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

- **Kinh doanh gas rời:**

Tổng công ty tiếp tục xây dựng chính sách giá bán linh hoạt cũng như tăng cường công tác dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng, nâng cao chất lượng khâu vận tải, giao nhận, đẩy mạnh công tác tiếp thị tại các khu công nghiệp tập trung..., đẩy mạnh tìm kiếm các khách hàng mới để bù đắp cho các khách hàng hiện tại bị sụt giảm sản lượng do sản xuất gặp khó khăn, nhờ đó Tổng công ty vẫn duy trì được các khách hàng truyền thống và hoàn thành kế hoạch sản lượng gas rời, cụ thể sản lượng gas rời toàn Tổng công ty năm 2020 đạt 52.047 tấn, bằng 101,5% kế hoạch.

- **Kinh doanh gas bình:**

Tổng công ty tiếp tục triển khai các chính sách bán hàng và phát triển thị trường phù hợp với từng vùng, từng kênh phân phối, đặc biệt là các chương trình phối hợp với các công ty xăng dầu thành viên của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam. Nhiều giải pháp hợp lý tiếp tục được thực hiện như triển khai bán hàng qua tổng đài tại một số khu vực thị trường, chiết khấu sản lượng đối với các đại lý, đẩy mạnh hỗ trợ cho khối khách hàng sử dụng bình 48kg..., nhờ đó mặc dù chịu tác động tiêu cực từ dịch bệnh và Nghị định 100/2019-NĐ/CP, Tổng công ty vẫn hoàn thành được kế hoạch về sản lượng đối với gas bình. Cụ thể, sản lượng gas bình toàn Tổng công ty năm 2020 đạt 98.161 tấn, bằng 102,6% kế hoạch.

- **Công tác PR, quảng cáo, chống gian lận thương mại:**

Công tác PR, quảng cáo, khuyến mại tiếp tục được đẩy mạnh để hỗ trợ tối đa cho hoạt động kinh doanh. Hình thức quảng cáo, khuyến mại tiếp tục được đa dạng hoá để thu được hiệu quả cao nhất như hỗ trợ phương tiện vận chuyển cho các đại lý, cung cấp vật phẩm khuyến mại (mũ bảo hiểm, áo mưa, tạp dề...), thực hiện quảng cáo sản

phẩm Gas Petrolimex trên các biển hiệu, phương tiện truyền thông... Bên cạnh đó, Tổng công ty tiếp tục chú trọng công tác chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng (Tổng cục quản lý thị trường...), Hiệp hội Gas và các chi hội gas địa phương để triệt phá các đơn vị kinh doanh hàng giả, hàng nhái nhằm đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng.

❖ **Công tác quản lý kỹ thuật và an toàn:**

Công tác kiểm tra, giám sát theo chế độ định kỳ hoặc đột xuất, bảo dưỡng máy móc thiết bị tại các Nhà máy, trạm nạp tiếp tục được thực hiện thường xuyên. Công tác đảm bảo an toàn sản xuất, kinh doanh tại các nhà máy, trạm nạp, cửa hàng được đặc biệt chú trọng, nhờ đó trong năm qua trên toàn Tổng công ty đã không phát sinh bất kỳ sự cố mất an toàn nào.

Công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã được phát huy và ứng dụng triệt để vào công tác sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Bên cạnh đó, Tổng công ty tiếp tục ký được hợp đồng tái sơn và kiểm định vỏ bình cho một số hãng, điều này đã góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư công nghệ sơn tĩnh điện tại các Nhà máy.

Trong điều kiện dịch Covid bùng phát tại nhiều thời điểm và gây ảnh hưởng tới mọi mặt của nền kinh tế, Tổng công ty đã chủ động xây dựng các kịch bản, giải pháp, biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 nhằm vừa đảm bảo an toàn sức khỏe cán bộ công nhân viên, khách hàng, vừa đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra bình thường.

❖ **Công tác tổ chức:**

Tổng công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, tinh giản bộ máy quản lý, ưu tiên tối đa cho lao động bán hàng; đổi mới cơ cấu, chất lượng lao động để từng bước nâng cao năng suất lao động; thường xuyên rà soát, đánh giá, hợp lý hóa các quy trình nghiệp vụ, trình độ chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng lao động; thực hiện giao khoán tiền lương triệt để đến từng bộ phận, cá nhân người lao động, gắn tiền lương với kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD để tiền lương là đòn bẩy kinh tế nhằm mục tiêu thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển mạnh mẽ và bền vững.

Các phong trào thi đua được phát động trong toàn Tổng công ty đã tạo ra không khí thi đua sôi nổi, đoàn kết để hướng tới hội nghị điển hình tiên tiến và kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, điều này góp phần nâng cao tinh thần và hiệu quả công việc của người lao động.

❖ **Công tác công nghệ thông tin:**

Tổng công ty tiếp tục chú trọng đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị doanh nghiệp như quản lý bán hàng qua thoại, qua tổng đài ảo (VCC), triển khai các bước thực hiện bán hàng online, hoàn thành phát hành hóa đơn điện tử trên toàn Tổng công ty..., do đó hỗ trợ tốt cho công tác bán hàng và chăm sóc khách hàng, tiết giảm



chi phí, đồng thời nâng cao chất lượng của công tác quản trị nội bộ cũng như tính chính xác và kịp thời của các quyết định quản lý.

❖ **Công tác tài chính:**

Tổng công ty tiếp tục thực hiện rà soát lại các quy trình quản lý chi phí, định mức khoán, khai thác các công cụ tài chính, quản trị tốt công tác quản lý, sơn sửa vỏ bình, công tác vận tải, nhờ vậy đã tiết giảm được chi phí và góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh. Công tác đảm bảo an toàn tài chính, thu hồi công nợ được đặc biệt chú trọng trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng mạnh bởi dịch Covid, nhiều doanh nghiệp bị phá sản và ngừng hoạt động, nhờ vậy trong năm qua trên toàn Tổng công ty không phát sinh công nợ khó đòi mới, đồng thời Tổng công ty tiếp tục thu hồi thêm các công nợ khó đòi còn tồn đọng.

**2. Tình hình tài chính**

❖ **Cơ cấu tài sản, nguồn vốn**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chi tiêu	2018	2019	2020
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.906.052</b>	<b>1.988.662</b>	<b>2.000.115</b>
1	Tài sản ngắn hạn	1.280.327	1.317.907	1.259.445
2	Tài sản dài hạn	625.725	670.756	740.670
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.906.052</b>	<b>1.988.662</b>	<b>2.000.115</b>
1	Nợ phải trả	1.124.647	1.124.031	1.146.206
-	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>1.027.319</i>	<i>1.004.991</i>	<i>1.012.309</i>
-	<i>Nợ dài hạn</i>	<i>97.327</i>	<i>119.040</i>	<i>133.897</i>
2	Vốn chủ sở hữu	781.406	864.632	853.909

❖ **Tài sản ngắn hạn:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chi tiêu	2018	2019	2020
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1.259.445</b>	<b>1.317.907</b>	<b>1.280.327</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	54.075	42.446	53.562
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	690.310	714.880	740.090
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	313.748	356.455	337.305
4	Hàng tồn kho	158.503	167.872	120.780
5	Tài sản ngắn hạn khác	42.809	36.254	28.590

❖ **Tài sản dài hạn:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chi tiêu	2018	2019	2020
<b>I</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>740.670</b>	<b>670.756</b>	<b>625.725</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	447	559	463
2	Tài sản cố định	409.128	366.595	357.334
3	Bất động sản đầu tư	7.191	7.009	6.826
4	Tài sản dở dang dài hạn	1.899	13.892	5.551
5	Tài sản dài hạn khác	322.004	282.701	255.551

❖ **Nguồn vốn:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chi tiêu	2018	2019	2020
<b>I</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>2.000.115</b>	<b>1.988.662</b>	<b>1.906.052</b>
1	Nợ phải trả	1.146.206	1.124.031	1.124.647
2	Vốn chủ sở hữu	853.909	864.632	781.406

❖ **Nợ phải trả:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chi tiêu	2018	2019	2020
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.146.206</b>	<b>1.124.031</b>	<b>1.124.647</b>
1	Nợ ngắn hạn	1.012.309	1.004.991	1.027.319
2	Nợ dài hạn	133.897	119.040	97.327

❖ **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:**

STT	Chi tiêu	2018	2019	2020
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,24	1,31	1,25
2	Khả năng thanh toán nhanh	1,09	1,14	1,13
3	Khả năng thanh toán tức thời	0,74	0,75	0,77

Chỉ số về khả năng thanh toán ngắn hạn năm 2020 >1, cho thấy Tổng công ty luôn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

❖ **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:**

STT	Chi tiêu	2018	2019	2020
1	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,63	2,13	1,98
2	Vòng quay hàng tồn kho	17,20	17,78	16,25

Chỉ số về khả năng hoạt động của Tổng công ty năm 2020 có giảm hơn so với năm 2019 chủ yếu là do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 làm cho sản lượng và doanh thu năm 2020 giảm so với năm 2019.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Tiếp tục thực hiện định hướng mang tính chiến lược về việc tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ, Tổng công ty thường xuyên rà soát, đánh giá lại mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh.

#### **4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

##### **a. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.**

- Hàng năm Tổng công ty đều lập và triển khai kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, đảm bảo quyền lợi, chế độ lương bổng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng cho người lao động như đã cam kết tại Thỏa ước lao động tập thể đồng thời phù hợp với chính sách phát triển dài hạn của Tổng công ty.
- Năm 2020, không có tranh chấp về lao động và quyền lợi của người lao động đối với các chương trình, kế hoạch mà Tổng công ty đã đề ra. Quyền lợi của người lao động được đảm bảo. Người lao động đều muốn gắn bó, làm việc lâu dài tại Tổng công ty

##### **b. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

- Tổng công ty nhiệt tình tham gia các cuộc vận động ủng hộ, tham gia công tác xã hội - từ thiện. Tích cực vận động và nhận được sự tham gia rất nhiệt tình ủng hộ từ CB-NLĐ cho công tác xã hội, từ thiện, đóng góp cho các quỹ: Vì người nghèo, vì trẻ em khuyết tật, ủng hộ đồng bào lũ lụt, thiên tai, quỹ nạn nhân chất độc màu da cam, cụ thể như sau:

Tổng giá trị thực hiện an sinh xã hội, từ nhiệm năm 2020 là: 1,44 tỷ đồng, trong đó:

- + Ủng hộ thiên tai, bão lụt: 860,3 triệu đồng
- + Hỗ trợ y tế: 420 triệu đồng
- + Các hoạt động từ thiện khác: 159,8 triệu đồng.

Bên cạnh đó, năm 2020, Tổng công ty đã phối hợp với Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Tập đoàn xăng dầu Việt nam tổ chức 2 chương trình hiến máu tình nguyện với số lượng gần 500 người tham gia.

- Năm 2020, Tổng công ty đã nộp ngân sách nhà nước trên toàn hệ thống là 218 tỷ đồng (năm 2019 là 330 tỷ đồng)

### **III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty.**

Tổng kết năm 2020, Tổng công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh khả quan. Tổng doanh thu thuần đạt 2.825 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch năm và bằng 89% thực hiện năm 2019; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 156,8 tỷ đồng, bằng 112% kế hoạch năm và bằng 81% so với thực hiện năm 2019. Tiếp tục thực hiện định hướng mang tính chiến lược về việc tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ, ... Tổng công ty thường xuyên rà soát, đánh giá lại mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh. Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các công ty con, các chi nhánh trực thuộc nhằm gia tăng sản lượng xuất bán, gia tăng thị phần và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Tăng

cường công tác quản lý kỹ thuật trong toàn Tổng công ty, nhờ đó công tác quản lý hàng hóa đã được cải thiện rõ rệt, không còn hiện tượng thiếu hàng tại các kho, trạm của Tổng công ty.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Năm 2020, những khó khăn của nền kinh tế thế giới và trong nước, đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu phức tạp, thiên tai ... đã có nhiều tác động tới tình hình quản trị kinh doanh của Tổng công ty. Nhận thức được những khó khăn mang đến từ nền kinh tế vĩ mô, khí hậu, dịch bệnh, Tổng công ty tiếp tục có những thay đổi về chính sách kinh doanh, chính sách tạo nguồn nhằm hạn chế tối đa những tác động tiêu cực của nền kinh tế; thực hiện cơ cấu nguồn hàng mềm dẻo, linh hoạt nhằm tạo lợi thế về sự ổn định nguồn hàng. Năm 2020, Tổng công ty đã có một kết quả kinh doanh khả quan, để có kết quả như vậy là sự cố gắng, nỗ lực không biết mệt mỏi của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông và nhiệm vụ do Hội đồng quản trị đề ra.

## **3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.**

- Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển Tổng công ty trong giai đoạn 2017-2022 và những năm tiếp theo đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững;
- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát về việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước; Giám sát việc thực hiện các Quy chế đã ban hành; thực hiện các sửa đổi, bổ sung cần thiết đối với các quy chế quản lý đã ban hành nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản trị của Tổng công ty;
- Bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn để có các Nghị quyết và Quyết định kịp thời đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2021 và trong giai đoạn tiếp theo;
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin phục vụ cho quản lý, nâng cao năng lực của các hoạt động nghiệp vụ tuyến sau theo hướng tinh giảm gọn nhẹ và đáp ứng nhanh, chính xác yêu cầu thông tin cho hoạt động trực tiếp kinh doanh, bán hàng và các hoạt động mang lại giá trị cho Tổng công ty.

## **IV. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

#### **a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

<b>STT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Số CP sở hữu</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Trịnh Quang Vinh	Chủ tịch (đến ngày 05/7/2020)	0 CP	Không điều hành
2	Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch (từ ngày 05/7/2020)	0 CP	Không điều hành
2	Vũ Hồng Khánh	Ủy viên	8,724 CP	Điều hành
4	Phan Phương Anh	Ủy viên	0 CP	Không điều hành
5	Trần Vũ Nam	Ủy viên	3.006.408 CP	Không điều hành

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT không có các tiêu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2020, Hội đồng quản trị Tổng công ty Gas Petrolimex (HĐQT) đã tổ chức nhiều phiên họp dưới các hình thức khác nhau, từ họp tập trung đến các hình thức trực tuyến, hình thức lấy ý kiến bằng văn bản phù hợp với những quy định hiện hành tại Điều lệ Tổng công ty. Tại các phiên họp, trên cơ sở những báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình hoạt động của Tổng công ty cũng như các giải pháp tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn để đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao, các thành viên HĐQT đã đi sâu bàn bạc, phân tích để từ đó có những chỉ đạo sát với tình hình hoạt động của Tổng công ty thông qua nhiều hình thức đa dạng như chỉ đạo trực tiếp tại mỗi cuộc họp và/hoặc Nghị quyết sau mỗi cuộc họp. Các hoạt động cụ thể trong năm như sau:

❖ *Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:*

Trên cơ sở rà soát, đánh giá, phân tích những kết quả đã đạt được trong năm 2019; nhìn nhận sự nỗ lực, phấn đấu của cán bộ, CNV, người lao động trong Tổng công ty; phân tích kỹ dự báo về tình hình kinh tế-xã hội, những ảnh hưởng tích cực, tiêu cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2020, đặc biệt là ảnh hưởng của Nghị định 100 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông; cùng với những tác động rất lớn của Đại dịch COVID-19, HĐQT đã có những chỉ đạo sát sao đối với Ban điều hành về việc triển khai xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với nhiều kịch bản khác nhau, sau đó trên cơ sở đánh giá kỹ lưỡng, lựa chọn phương án tối ưu nhất để trình Đại hội cổ đông thường niên của Tổng công ty. Sau khi được Đại hội cổ đông thông qua Kế hoạch, Hội đồng quản trị đã triển khai giao kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết cho Tổng công ty và các công ty TNHH Gas Petrolimex thành viên. Với quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được giao, HĐQT đã luôn bám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch của Tổng công ty. Tại từng phiên họp của HĐQT, trên cơ sở báo cáo của Tổng giám đốc, HĐQT đã phân tích, đánh giá và đưa ra những nhận định, chỉ đạo kịp thời nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế của Tổng công ty và sự biến động của môi trường kinh doanh từ đó có những giải pháp, những chỉ đạo phù hợp trong các giai đoạn tiếp theo.

Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 vẫn còn nhiều khó khăn, giá LPG có những biến động khó dự đoán gây ảnh hưởng bất lợi tới hiệu quả kinh doanh của Tổng công ty, nhưng nhờ có sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, kết quả sản xuất kinh doanh vẫn đảm bảo hoàn thành được kế hoạch đã ĐHCĐ giao. Tổng doanh thu thuần hàng hóa, dịch vụ đạt 2.825 tỷ đồng, đạt 109,5% kế hoạch và bằng 89,1% so với thực hiện năm 2019; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 156,8 tỷ đồng, bằng 112% kế hoạch và bằng 80,6% thực hiện năm 2019.

❖ *Công tác tổ chức và đổi mới mô hình hoạt động*

Tiếp tục thực hiện mô hình tổ chức hoạt động theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ, ... HĐQT thường xuyên chỉ đạo rà soát, đánh giá các mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh. Cụ thể:

- Liên tục rà soát trình độ chuyên môn nghiệp vụ người lao động, bố trí, sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và tiêu chuẩn định biên theo nguyên tắc tinh giản bộ máy quản lý, ưu tiên tối đa cho lao động bán hàng, từng bước thay đổi hợp lý cơ cấu, chất lượng lao động.
- Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ thuộc diện HĐQT quản lý; thực hiện kéo dài thời gian giữ chức đối với Tổng giám đốc Tổng công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Tổng công ty; Thực hiện bầu Chủ tịch HĐQT thay thế ông Trịnh Quang Vinh được Tập đoàn xăng dầu Việt Nam cử đi công tác tại đơn vị khác trong tập đoàn.
- Thực hiện cử người đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH cơ khí Gas PMG;
- Thực hiện chủ trương quản lý chặt chẽ lao động; tại thời điểm 31/12/2020 số lao động có mặt toàn Tổng công ty là 924 lao động (không bao gồm cán bộ quản lý), giảm 23 lao động so với cùng kỳ; lao động bình quân năm 2020 là 921,6 lao động, thấp hơn lao động kế hoạch 5 lao động.
- Đẩy mạnh công tác phối hợp, hỗ trợ các công ty xăng dầu thành viên của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam để mở rộng mạng lưới kinh doanh, gia tăng thị phần của Tổng công ty; đồng thời khai thác tốt hơn mạng lưới phân phối riêng có của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, tạo sự phát triển ổn định và bền vững;
- Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các công ty con, các chi nhánh trực thuộc nhằm gia tăng sản lượng xuất bán, gia tăng thị phần và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

❖ *Đối với công tác đầu tư cơ sở vật chất ngành hàng:*

Thường xuyên chỉ đạo, thực hiện giám sát tiến độ triển khai các dự án đầu tư đã được phê duyệt để đảm bảo có thể đưa vào khai thác và phát huy hiệu quả. Các dự án chính đã thực hiện năm 2020:

- Triển khai các thủ tục đầu tư mở rộng sức chứa Nhà máy LPG Đà Nẵng;
- Hoàn thành công tác đầu tư mua quyền sử dụng đất văn phòng Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng; Thống nhất phương án lựa chọn địa điểm di dời trạm chiết nạp của Chi nhánh Gas Petrolimex Quảng Bình

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật trong toàn Tổng công ty, nhờ đó công tác quản lý hàng hóa đã được cải thiện rõ rệt, không còn hiện tượng thiếu hàng tại các kho, trạm của Tổng công ty.
- ❖ *Công tác hoàn thiện các quy chế quản lý:*  
 Trong năm, HĐQT đã phê duyệt và ban hành sửa đổi Quy chế tiền lương, tiền thưởng người lao động phù hợp với những quy định mới của Pháp luật. Đồng thời, HĐQT cũng đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện rà soát, sửa đổi các quy chế quản lý thuộc thẩm quyền của Ban điều hành cho phù hợp với những quy định mới....;
- ❖ *Đánh giá hoạt động quản lý, giám sát năm 2020:*
- Năm 2020, HĐQT Tổng công ty đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và việc chấp hành các chế độ chính sách của Đảng và Nhà Nước. Tại các phiên họp của HĐQT, trên cơ sở báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh do Tổng giám đốc trình bày, HĐQT đã kịp thời có những chỉ đạo, điều chỉnh phù hợp với thực tế hoạt động của Tổng công ty. Thông qua các Nghị quyết, Quyết định HĐQT đã nêu ra các định hướng, giải pháp đúng đắn và kịp thời để chỉ đạo hoạt động của Tổng công ty đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội Đồng Cổ đông thông qua và giao nhiệm vụ.
- Thường xuyên rà soát việc thực hiện Điều lệ và tổ chức hoạt động của Tổng công ty cũng như các Quy chế quản lý của Tổng công ty đảm bảo sự phù hợp với tình hình phát triển của Tổng công ty. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các Quy chế đã ban hành; thường xuyên xem xét các kiến nghị của Tổng giám đốc để có những điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.
- Tiếp tục thực hiện chính sách phát triển mạng lưới qua các công ty xăng dầu trong hệ thống của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam nhằm mở rộng thị trường, gia tăng thị phần đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững; thực hiện sắp xếp lại công tác quản lý các chi nhánh cho phù hợp với yêu cầu phát triển của thị trường, giảm thiểu việc cạnh tranh nội bộ trong Tổng công ty, nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh trên thị trường.
- Đối với công tác đầu tư xây dựng: HĐQT luôn bám sát tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư lớn, kịp thời ban hành các Nghị quyết điều chỉnh, thay đổi nhằm tạo điều kiện đẩy nhanh công tác triển khai các dự án đầu tư.
- ❖ *Nghị quyết đã được HĐQT ban hành trong năm 2020*  
 Trong năm 2020, thông qua các phiên họp hoặc dưới hình thức tập trung, trực tiếp, hoặc thông qua hình thức xin ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã ban hành 30 Nghị quyết theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật và của Tổng công ty, cụ thể:

Số TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	001/PGC-NQ-HĐQT	02/01/2020	Ban hành Quy chế tiền lương, tiền thưởng đối với người LĐ
2	002/PGC-NQ-HĐQT	02/01/2020	Ban hành Quy chế thi đua khen thưởng
3	005/PGC-NQ-HĐQT	03/01/2020	Nghị Quyết phiên họp ngày 02/01/2020
4	013/PGC-NQ-HĐQT	13/01/2020	Cử người đại diện đại diện phần vốn của TCT tại PMG
5	016/PGC-NQ-HĐQT	03/02/2020	Lấy phiếu tín nhiệm bổ sung qui hoạch cán bộ
6	017/PGC-NQ-HĐQT	12/02/2020	Phê duyệt bổ sung qui hoạch cán bộ giai đoạn 2018-2022
7	018/PGC-NQ-HĐQT	17/02/2020	Chốt danh sách để tổ chức ĐHCĐ 2020
8	019/PGC-NQ-HĐQT	27/02/2020	Đầu tư xe Fortuner 7 chỗ cho PGC Hải Phòng
9	020/PGC-NQ-HĐQT	27/02/2020	Đầu tư xe Fortuner 7 chỗ cho PGC Cần Thơ
10	021/PGC-NQ-HĐQT	04/03/2020	Xếp loại các Công ty TNHH Gas Petrolimex Thành viên giai đoạn 2020-2022
11	036/PGC-NQ-HĐQT	21/04/2020	Phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020
12	043/PGC-NQ-HĐQT	18/05/2020	Nghị quyết phiên họp HĐQT 13/05/2020
13	045/PGC-NQ-HĐQT	25/05/2020	Kéo dài thời gian giữ chức vụ Tổng giám đốc
14	069/PGC-NQ-HĐQT	28/05/2020	Chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2019
15	070/PGC-NQ-HĐQT	04/06/2020	Phân phối quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm tài chính 2019
16	071/PGC-NQ-HĐQT	04/06/2020	Chuyển trụ sở PGC Cần Thơ
17	073/PGC-NQ-HĐQT	23/06/2020	Đầu tư xe tải chở bình Gas tại PGC Hà Nội
18	075/PGC-NQ-HĐQT	03/07/2020	Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022
19	079/PGC-NQ-HĐQT	31/07/2020	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2020
20	080/PGC-NQ-HĐQT	21/08/2020	Điều chỉnh tăng vốn điều lệ PGC Cần Thơ
21	081/PGC-NQ-HĐQT	21/08/2020	Mua quyền sử dụng đất để xây VP PGC Hải phòng
22	082/PGC-NQ-HĐQT	25/08/2020	Giao kế hoạch SXKD 2020
23	090/PGC-NQ-HĐQT	09/09/2020	Bổ sung ngành nghề kinh doanh PGC Cần Thơ
24	093/PGC-NQ-HĐQT	12/10/2020	Phê duyệt Quy chế TLTT đối với người LĐ
25	095/PGC-NQ-HĐQT	21/10/2020	Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình Mở rộng sức chứa Nhà máy LPG Đà Nẵng
26	097/PGC-NQ-HĐQT	22/10/2020	Lựa chọn địa điểm đầu tư xây dựng, di dời trạm nạp gas Petrolimex Quảng Bình
27	098/PGC-NQ-HĐQT	22/10/2020	NQ phiên họp HĐQT ngày 20/10/2020
28	099/PGC-NQ-HĐQT	19/11/2020	Đầu tư xe ô tô Fortuner 7 chỗ cho Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng
29	0100/PGC-NQ-HĐQT	01/12/2020	chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức năm 2020
30	0101/PGC-NQ-HĐQT	01/12/2020	phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình mở rộng sức chứa Nhà máy LPG Đà Nẵng



- d) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:  
 Các thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng nhận đào tạo về quản trị công ty.

## 2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số CP sở hữu
1	Kiều Văn Chiến	Trưởng Ban Kiểm soát Chuyên trách	0 CP
2	Lê Thị Hải	Thành viên Ban Kiểm soát Chuyên trách	19 CP
3	Doãn Duy Đạo	Thành viên Ban Kiểm soát Kiêm nhiệm	3,073 CP

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:
- Ban Kiểm soát Tổng công ty đã thực hiện Kiểm soát Tổng công ty theo đúng Luật Doanh nghiệp, đúng Điều lệ Tổng công ty qui định.
  - Ban Kiểm soát tuân thủ quy định tiến hành các cuộc họp thường kỳ hàng quý, ngoài ra còn thường xuyên gặp gỡ, trao đổi để thực hiện công việc trong công tác kiểm soát;
  - Ban Kiểm soát đã bám sát các nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020. Giám sát tính thực thi nội dung những quyết nghị của Hội đồng Quản trị (HĐQT) sau mỗi phiên họp;
  - Tham dự 100% các cuộc họp định kỳ của HĐQT và đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn;
  - Tham dự các phiên họp giao ban, họp theo chuyên đề của Ban Điều hành để tham gia ý kiến đối với việc chỉ đạo hoạt động SXKD;
  - Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh hàng tháng, quý do Ban Điều hành chuẩn bị để kịp thời cập nhật thông tin cho công tác kiểm soát;
  - Tham gia giám sát và có ý kiến về việc xây dựng kế hoạch SXKD năm và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị;
  - Tham gia thảo luận, góp ý trong quá trình xây dựng, sửa đổi các quy chế, quy trình quản lý;
  - Xem xét và có ý kiến về những vấn đề được đưa ra trong báo cáo của Kiểm toán độc lập, Báo cáo gửi các cơ quan chức năng;
  - Thực hiện kiểm tra định kỳ, đã đánh giá toàn diện tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 và việc triển khai một số chính sách lớn trong công tác kinh doanh như: Công tác phát triển mạng lưới bán hàng, công tác đầu tư hỗ trợ chi phí, thực hiện cơ chế khoán toàn diện đối với các Cửa hàng, Chi nhánh, quản lý vô bình, quản lý nguồn hàng, quản lý công nợ, công tác tổ chức, lao động, tiền lương, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công nghệ thông tin... Sau kiểm tra đã có kiến nghị kịp thời với HĐQT và Ban Điều hành đối với những vấn đề còn tồn tại, những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung.

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, ban kiểm soát
- a) Lương, thù lao:
- Việc trả tiền lương, tiền thưởng và các thu nhập khác của Ban Tổng Giám đốc được trả theo quy chế tiền lương, tiền thưởng và các quy định hiện hành của Tổng công ty gắn với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
  - Ban quản lý điều hành Tổng công ty được thưởng từ lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2020 là: **845.542.900** đồng, chi tiết như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Tiền thưởng thực hiện
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	Chức danh	<b>181,38</b>
1	Ông Trịnh Quang Vinh	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	131,52
2	Ông Nguyễn Quang Dũng	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	16,62
3	Ông Phan Phương Anh	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	16,62
4	Ông Trần Vũ Nam	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	16,62
<b>5</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>		<b>141,20</b>
1	Ông Kiều Văn Chiến	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	83,11
2	Bà Lê Thị Hải	Thành viên BKS chuyên trách	58,09
3	Doãn Duy Đạo	Thành viên BKS kiêm nhiệm	
<b>III</b>	<b>Ban điều hành</b>		<b>522,96</b>
1	Ông Vũ Hồng Khánh	Tổng Giám đốc; Ủy viên HĐQT	118,73
2	Ông Phạm Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	83,11
3	Ông Nguyễn Khắc Trí	Phó Tổng Giám đốc	83,11
4	Ông Nguyễn Hữu Quang	Phó Tổng Giám đốc	83,11
5	Ông Nguyễn Đăng Công	Phó Tổng Giám đốc	83,11
6	Bà Đỗ Thị Vân Chi	Kế toán trưởng	71,79
	<b>Cộng</b>		<b>845,54</b>

- Các thu nhập khác thực hiện theo quy định về chính sách đối với người lao động của Nhà nước và của Tổng công ty.
- Căn cứ Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2020, Tổng công ty dự kiến trình ĐHĐCĐ thường niên

2021 thông qua. Tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2020 dự kiến được trả như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao thực hiện
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>1.254,44</b>
1	Ông Trịnh Quang Vinh	Chủ tịch HĐQT chuyên trách từ 01/01/2020-04/7/2020; Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm từ 05/7/2020	734,30
2	Ông Nguyễn Quang Dũng	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm từ 01/01/2020-04/07/2020; Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm từ 05/7/2020	196,03
3	Ông Phan Phương Anh	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	162,06
4	Ông Trần Vũ Nam	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	162,06
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>		<b>1.376,58</b>
1	Ông Kiều Văn Chiến	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	810,28
2	Bà Lê Thị Hải	Thành viên BKS chuyên trách	566,31
3	Doãn Duy Đạo	Thành viên BKS kiêm nhiệm	
<b>III</b>	<b>Ban điều hành</b>		<b>5.098,53</b>
1	Ông Vũ Hồng Khánh	Tổng Giám đốc; Ủy viên HĐQT	1.157,54
2	Ông Phạm Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	810,28
3	Ông Nguyễn Khắc Trí	Phó Tổng Giám đốc	810,28
4	Ông Nguyễn Hữu Quang	Phó Tổng Giám đốc	810,28
5	Ông Nguyễn Đăng Công	Phó Tổng Giám đốc	810,28
6	Bà Đỗ Thị Vân Chi	Kế toán trưởng	699,87
	<b>Tổng cộng</b>		<b>7.729,55</b>

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có giao dịch.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Để tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị, trong năm qua, HĐQT đã tiếp tục xem xét, đánh giá và hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế, từng bước nghiên cứu, áp dụng phương pháp quản trị tiên tiến.

## V. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Gas Petrolimex - CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

*(Trích dẫn từ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)*

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Đính kèm theo báo cáo)

TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX-CTCP *Học*



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Vũ Hồng Hạnh*

